**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

*(Kèm theo Văn bản số /SGDĐT-TTr ngày /02/2023 của Sở GDĐT Hải Phòng)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên đơn vị chủ quản:………..**Tên đơn vị:…………………** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /BC-…… | *………, ngày …. tháng …… năm…* |

**BÁO CÁO**

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ……([[1]](#footnote-1))**

Thực hiện các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo của Sở GDĐT Hải Phòng về việc thực hiện và báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm …. (2023). *(tên đơn vị)* báo cáo về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ……….(1) như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC:**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị:**

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

**2.** Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong các hoạt động của đơn vị

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.3. Việc CB, GV, NV nộp lại quà tặng, xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.4. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.5. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.6. Việc thực hiện cải cách hành chính:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.7. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.8. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.9. Việc triển khai thực hiện rà soát xung đột lợi ích

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

2.10. Việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào chương trình giảng dạy trong đơn vị.

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:**

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Kết quả công tác kiểm tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, đơn vị đã thực hiện theo định kỳ và kiểm tra thường xuyên theo quy định:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Phối hợp điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của đơn vị (nếu có):

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có):

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

**1. Đánh giá tình hình tham nhũng:**

\* Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

\* So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

**2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:**

\* Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

\* So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

\* Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

\* Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

**III.** PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

**IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

- Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất:

…………………………………………………………………………………………

…………………….…………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Sở GDĐT;- Lưu ….. | **GIÁM ĐỐC/HIỆU TRƯỞNG****………………………………** |

1. Ghi: "6 tháng đầu năm 2023" hoặc "năm 2023" tùy theo thời gian báo cáo. [↑](#footnote-ref-1)